

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục 07 thủ tục hành chính mới ban hành, 13 thủ tục hành chính bị bãi bỏ và phê duyệt 07 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3212/QĐ-BKHCHN ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 158/TTr-SKHCHN ngày 22 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này danh mục **07** (Bảy) thủ tục hành chính mới ban hành và **13** (Mười ba) thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long (*Phụ lục I kèm theo*).

Điều 2. Phê duyệt **07** quy trình nội bộ trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 của Quyết định này (*Phụ lục II kèm theo*).

Điều 3. Giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Hoàn thành việc cập nhật công khai đầy đủ danh mục, nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công bố trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính **Trong thời gian 03 ngày** kể từ ngày Quyết định được ký ban hành.

- Đồng bộ đầy đủ danh mục nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính đã được công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long.

- Cấu hình quy trình điện tử trên Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính tỉnh đối với quy trình được phê duyệt tại Điều 2 Quyết định này, **trong thời hạn 03 ngày** kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã niêm yết công khai đầy đủ danh mục nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long;

- Bãi bỏ thủ tục hành chính (số thứ tự 3, 6) lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 1927/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh mục thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết khi nộp hồ sơ bằng hình thức trực tuyến so với hình thức nộp hồ sơ trực tiếp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long;

- Bãi bỏ Quyết định số 2228/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa

đổi, bổ sung lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long;

- Bãi bỏ thủ tục hành chính (số thứ tự 10, 11, 12, 13) lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực viễn thông và internet; tần số vô tuyến điện; sở hữu trí tuệ; an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long.

- Bãi bỏ 06 quy trình nội bộ trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-UBND ngày 25 tháng 8 năm 2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động khoa học và Công nghệ; sở hữu trí tuệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long;

- Bãi bỏ 04 quy trình nội bộ (số thứ tự 76, 77, 78, 79) trong lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ được ban hành kèm theo Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc phê duyệt quy trình nội bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực viễn thông và internet; tần số vô tuyến điện; sở hữu trí tuệ; an toàn bức xạ và hạt nhân; hoạt động khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Phòng KGVX, HC-QT;
- Lưu: VT, 06, PVHCC

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quỳnh Thiện

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH VĨNH LONG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH
I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực: Hoạt động khoa học và công nghệ						
1.	1.014388.H61	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. b) Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
2.	1.014384.H61	Cấp Giấy chứng nhận	15 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ	kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.		93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
3.	1.014390.H61	Thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		nghệ	sơ hợp lệ.	12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.		2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
4.	1.014391.H61	Cấp giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
5.	1.014392.H61	Thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký	10 ngày làm việc kể từ ngày	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025;

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
		văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ	nhận được hồ sơ hợp lệ.	ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.		- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.
6.	1.014393.H61	Công nhận trung tâm nghiên cứu và phát triển	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
				Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.		điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ
7.	1.014394.H61	Thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia, địa chỉ https://dichvucong.gov.vn hoặc trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích theo địa chỉ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Vĩnh Long số 12C, đường Hoàng Thái Hiếu, phường Long Châu, tỉnh Vĩnh Long. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Khoa học và Công nghệ.	Không	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025; - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
						chung. - Thông tư số 10/2025/TT-BKHCN ngày 27/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp xã về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
Lĩnh vực: hoạt động khoa học và công nghệ			
1	1.001786.000.00.00.H61	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lần đầu cho tổ chức khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
2	1.001770.000.00.00.H61	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
3	1.001747.000.00.00.H61	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
4	1.001716.000.00.00.H61	Cấp Giấy chứng nhận hoạt động lần đầu cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
			hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
5	1.001693.000.00.00.H61	Cấp lại Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
6	1.001677.000.00.00.H61	Thay đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận hoạt động cho văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
7	1.011818.H61	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
8	1.011820.H61	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ không sử dụng ngân sách nhà nước.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
			- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
9	1.011819.H61	Đăng ký thông tin kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được mua bằng ngân sách nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
10	1.013938.H61	Cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
11	1.013941.H61	Cấp Giấy phép thành lập lần đầu cho Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ nước ngoài tại Việt Nam.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
12	1.013920.H61	Đề nghị thành lập tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc ở	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính
		nước ngoài.	- Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.
13	1.013926.H61	Đề nghị thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ Việt Nam ở nước ngoài.	- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025. - Nghị định số 262/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

1. Thủ tục cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ tổ chức và hoạt động của tổ chức khoa học và công nghệ có vốn nước ngoài. Mã thủ tục: 1.014388.H61

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	18 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Trình Ủy ban nhân dân tỉnh		
Bước 3.1	Tiếp nhận hồ sơ của Sở Khoa học và Công nghệ chuyển chuyên viên Phòng chuyên môn xử lý	Văn thư Văn Phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 3.2	Thẩm định hồ sơ trình Lãnh đạo phòng thông qua, trình Lãnh đạo Văn phòng phụ trách xét duyệt trình UBND tỉnh ký duyệt và chuyển Văn thư	Chuyên viên Phòng chuyên môn UBND tỉnh	10 ngày làm việc
Bước 3.3	Đóng dấu, phát hành; chuyển kết quả đến Sở Khoa học và Công nghệ	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 4	Tiếp nhận kết quả từ Văn phòng UBND tỉnh lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		35 ngày làm việc	

2. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ. Mã thủ tục: 1.014384.H61

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	10 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Tiếp nhận kết quả từ Lãnh đạo Sở lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

3. Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tổ chức khoa học và công nghệ. Mã thủ tục: 1.014390.H61

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	5 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Tiếp nhận kết quả từ Lãnh đạo Sở lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

4. Thủ tục cấp giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. Mã thủ tục: 1.014391.H61

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	10 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Tiếp nhận kết quả từ Lãnh đạo Sở lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		15 ngày làm việc	

5. Thủ tục thay đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký văn phòng đại diện, chi nhánh của tổ chức khoa học và công nghệ. Mã thủ tục: 1.014392

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,25 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	5,5 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Tiếp nhận kết quả từ Lãnh đạo Sở lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	

6. Thủ tục công nhận trung tâm nghiên cứu và phát triển. Mã thủ tục: 1.014393.H61

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,5 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	25 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Tiếp nhận kết quả từ Lãnh đạo Sở lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		30 ngày làm việc	

7. Thủ tục thành lập đơn vị trực thuộc ở nước ngoài của tổ chức khoa học và công nghệ. Mã thủ tục: 1.014394.H61

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm xử lý công việc	Thời gian
Bước 1	Tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, chuyển phòng chuyên môn xử lý	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Sở Khoa học và Công nghệ		
Bước 2.1	Tiếp nhận hồ sơ và phân công chuyên viên xử lý	Lãnh đạo Phòng KHCN	0,25 ngày làm việc
Bước 2.2	Kiểm tra, xử lý hồ sơ trình Lãnh đạo Phòng	Chuyên viên Phòng KHCN	5,5 ngày làm việc
Bước 2.3	Xem xét, trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Phòng KHCN	02 ngày làm việc
Bước 2.4	Xem xét, ký duyệt	Lãnh đạo Sở	01 ngày làm việc
Bước 2.5	Đóng dấu, phát hành	Văn thư Sở	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Tiếp nhận kết quả từ Lãnh đạo Sở lưu kho dữ liệu; trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức/cá nhân	Công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC		10 ngày làm việc	